

**TAND THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-ST

Ngày: 17/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh.
2. Ông Đặng Minh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 26/3/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HS ngày 14/4/2021 đối với bị cáo:

Đào Quang Kh (tên gọi khác: Không), sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thế M và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Hoàng Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2009/HSST ngày 25/6/2009, Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Bị cáo đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/12/2020 đến ngày 10/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lãnh". Có mặt.

* *Bị hại:* Anh Lê Anh T, sinh năm: 1985; Trú tại: xóm Bíp, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Vũ Thị Ngọc A, sinh năm: 1986; Trú tại: Phòng 1407-A2-Khu đô thị Mỹ Đình, tổ dân phố 6, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị Th, sinh năm: 1995; Trú tại: xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

** Người làm chứng:* Chị Vũ Thị Ngọc Á, sinh năm: 1985; Trú tại: xóm Bíp, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/12/2020, Đào Quang Kh đi bộ từ nhà tại xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đến nhà anh Lê Anh T (sinh năm 1985; trú tại xóm Bíp, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) mục đích tìm anh T để đánh, do Kh nghi ngờ anh T có quan hệ tình cảm với vợ mình. Khi đi Kh có mang theo 01 (một) con dao loại dao gọt hoa quả cất giấu trong túi áo khoác mặc trên người. Sau khi đến nhà anh T thấy khóa cửa, Kh đi ra đầu đường rẽ vào nhà anh T thuộc xóm Phú Thịnh, xã Thuận Thành để chờ anh T về. Khoảng 10 phút sau, anh T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda, loại xe CX5, màu xanh, biển kiểm soát (BKS) 30E - 512.48, trên xe tại vị trí ghé phụ phía trước có chị Vũ Thị Ngọc Á (sinh năm 1985; trú tại xóm Bíp, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, là vợ của anh T) về đến đoạn đường Kh đang đứng. Nhìn thấy xe của anh T, Kh đến đứng chặn đầu xe, anh T dừng xe lại. Kh chửi anh T rồi yêu cầu anh T và chị Á xuống xe nhưng anh Tuấn và chị Á không xuống. Kh đi đến phía vị trí chị Á ngồi, dùng tay mở cửa xe nhưng cửa khóa không mở được. Kh liền nhặt 01 (một) viên bê tông ở dưới mặt đường ngay gần đó rồi đập vào gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô, sau đó Kh vẫn cầm viên bê tông trên tay rồi đi lên phía đầu xe, Kh vừa chửi vừa cầm viên bê tông đập vào nắp ca pô của xe. Không thấy vợ chồng anh T xuống xe, Kh tiếp tục đi sang phía bên trái vị trí ghé lái anh T ngồi, Kh cầm viên bê tông đập vào gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô rồi đi lên phía trước đầu xe đập vào phần nắp ca pô của xe. Sau đó, Kh vứt viên bê tông ở cạnh đường rồi rút dao cất ở trong túi áo khoác giơ về phía anh Tuấn đang ngồi trong xe ô tô, Kh tiếp tục chửi anh T và yêu cầu anh T xuống xe. Ngay lúc đó Công an xã Thuận Thành đã đến hiện trường, tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ niêm phong: 01 con dao bằng kim loại, 01 viên bê tông và 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda BKS 30E - 512.48, chuyển toàn bộ hồ sơ cùng đối tượng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận định giá số 105/KLDG ngày 04/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên kết luận: 01 cụm gương chiếu hậu bên phải và 01 cụm gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô con nhãn hiệu Mazda CX5, màu xanh và sơn, nắn, hiệu chỉnh lại phần capo xe bị móp méo, xước sơn KT (30x15)cm; theo yêu

cầu định giá số 99a/CSĐT ngày 03/12/2020 của Công an thị xã Phổ Yên trị giá là 14.397.200 đồng (mười bốn triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm đồng), tại thời điểm định giá.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị Th (sinh năm 1995; trú tại xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, là vợ của Kh) đã bồi thường toàn bộ số tiền 14.397.200đ (mười bốn triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm đồng) cho anh Lê Anh T. Anh T không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKSPY ngày 25/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đào Quang Kh về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Bị hại Lê Anh T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Ngọc A có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác định bị cáo và gia đình đã bồi thường 14.397.200 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác. Về hình phạt, bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Hoàng Thị Th xác định đã thay mặt bị cáo bồi thường xong cho bị hại số tiền 14.397.200 đồng và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Quang Kh phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Đào Quang Kh mức án tù **12 - 15** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **24 - 30** tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 con dao nhọn có cán bằng gỗ và 01 viên bê tông, không rõ hình dạng, kích thước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Đào Quang Khải phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Anh Lê Anh T, chị Vũ Thị Ngọc A và chị Vũ Thị Ngọc Á đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo Kh và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị Th đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do mâu thuẫn cá nhân, nên khoảng 12 giờ ngày 02/12/2020, tại xóm Phú Thịnh, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Đào Quang Kh đã có hành vi dùng viên bê tông nhặt ở dưới mặt đường đập nhiều nhát vào xe ô tô nhãn hiệu Mazda, loại xe CX 5, màu xanh, BKS 30E - 512.48 do anh Lê Anh T đang quản lý gây hư hỏng gương chiếu hậu bên phải, 01 cụm gương chiếu hậu bên trái và phần nắp ca pô của xe, tổng giá trị thiệt hại là 14.397.200đ (mười bốn triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn hai trăm đồng).

Hành vi, ý thức của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 64/CT-VKSPY ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

“Điều 178. Tội Cố ý làm hư hỏng tài sản

“1. Người nào cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”...

[3] Xét tính chất vụ án, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, được

pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo ghen tuông mù quáng, nghi ngờ vợ mình có quan hệ không trong sáng với người khác đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 11/12 thì nghỉ học và lao động tự do tại địa phương. Năm 2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xoá án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại. Ngoài ra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lẽ ra cần áp dụng hình phạt tù giam để răn đe, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình đã có ý thức tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo. Mặc dù, năm 2009 bị cáo đã từng bị xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc theo bản án hình sự sơ thẩm số 26/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tuy nhiên đến thời điểm phạm tội bị cáo đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xoá án tích và đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, Hội đồng xét xử cân nhắc, chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương.

Xét thấy, đề nghị mức án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 14.397.200 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị Ngọc A đã nhận lại xe ô tô Mazda Cx5 BKS 30E-512.48 quản lý, sử dụng.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác. Xét thấy, ý kiến của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao nhọn và 01 viên bê tông không rõ hình dạng, kích thước đều là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda Cx5 BKS 30E-512.48 đã qua sử dụng, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chị Vũ Thị Ngọc A là chủ sở hữu để quản lý, sử dụng là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

[10] Đối với hành vi Kh cầm dao chỉ về phía anh T đang ngồi trong xe, chửi và đe dọa anh T, các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Kh là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Quang Kh phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. *Về hình phạt chính:* Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đào Quang Kh **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Quang Kh cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Kh.

3. Về các biện pháp tư pháp:

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại là anh Lê Anh T tổng số tiền 14.397.200 đồng. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3.2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 túi niêm phong ký hiệu PS2 mã số PS2A 072386 ghi 01 viên bê tông không rõ hình dạng, kích thước (12x8,5x6)cm; 01 túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2A 072387 ghi 01 con dao nhọn, có cán bằng gỗ, tổng chiều dài 22,5cm, phần lưỡi dao dài 11,4cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 22/3/2021).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Quang Kh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (chị Th) có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (chị Ngọc A) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt, niêm yết bản án theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Thuận Thành;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Toàn